

Số: /KH-SNN

Quảng Trị, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thẩm định thực tế tiêu chí nông thôn mới tại các xã đề nghị xét, công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao năm 2023

Căn cứ Quyết định số 18/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 3389/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của UBND tỉnh về việc Thành lập Tổ thẩm định thực tế đánh giá mức độ đạt chuẩn xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu;

Căn cứ Quyết định số 3276/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh về việc Thay đổi thành viên Tổ thẩm định thực tế đánh giá mức độ đạt chuẩn xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu;

Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng kế hoạch thẩm định thực tế các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao tại các xã đề nghị xét, công nhận đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hiện công tác thẩm định thực tế mức độ đạt từng tiêu chí, chỉ tiêu và các quy định về xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao của các xã đăng ký đạt chuẩn năm 2023 đảm bảo theo quy định, làm cơ sở để Hội đồng thẩm định tổ chức họp thẩm định, xét công nhận đạt chuẩn cho các địa phương.

2. Yêu cầu

- Công tác thẩm định thực tế các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao phải đảm bảo thực chất, không chạy theo thành tích, đảm bảo được sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới. Quá trình thực hiện phải tuân thủ các quy định về hồ sơ, văn bản chứng minh cũng như kiểm tra thực tế hạng mục, công trình, nội dung thực hiện của cơ sở, tránh trường hợp kiểm tra hình thức và gây phiền hà cơ sở.

- Các thành viên Đoàn thẩm định chịu trách nhiệm trước Thủ trưởng đơn vị, Hội đồng thẩm định tỉnh về kết quả thẩm định do mình phụ trách.

- UBND các huyện, UBND các xã được thẩm định thực hiện đầy đủ các hồ sơ, văn bản chứng minh theo quy định, bố trí cán bộ theo dõi lĩnh vực liên quan hỗ trợ cho công tác thẩm định thực tế.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP THẨM ĐỊNH

1. Đối tượng thẩm định

- Các xã đăng ký công nhận đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023, gồm 05 xã: Hải An, Hải Khê (huyện Hải Lăng), xã Gio Hải, Gio Châu (huyện Gio Linh) và xã Vĩnh Khê (huyện Vĩnh Linh).

- Các xã đăng ký công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2023, gồm 7 xã: xã Thanh An, Cam Thủy (huyện Cam Lộ), xã Hải Thượng, Hải Hưng, Hải Phú (huyện Hải Lăng), xã Triệu Phước (huyện Triệu Phong), xã Vĩnh Hoà (huyện Vĩnh Linh).

2. Nội dung thẩm định

Thẩm định thực tế kết quả đạt chuẩn các tiêu chí, chỉ tiêu nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao của các xã đăng ký đạt chuẩn năm 2023 theo quy định tại các Bộ tiêu chí về xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh tại Quyết định số 1738/QĐ-UBND và Quyết định số 1739/QĐ-UBND ngày 04/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị.

3. Phương pháp thẩm định

- Các thành viên của Đoàn thẩm định tỉnh chủ động nghiên cứu trước hồ sơ của các xã (*do Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh sao gửi*), đồng thời phối hợp với các Phòng, ban cấp huyện có liên quan đến các tiêu chí, chỉ tiêu đã thẩm tra và UBND các xã để chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu, thông tin phục vụ công tác thẩm định; hướng dẫn các địa phương hoàn thiện hồ sơ.

- Căn cứ các quy định hiện hành của Trung ương, của tỉnh về mức độ đạt chuẩn của từng tiêu chí, chỉ tiêu nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao; các thành viên Đoàn thẩm định tiến hành thẩm định thực tế các tiêu chí, chỉ tiêu đã được phân công. Các thành viên Đoàn thẩm định tỉnh báo cáo kết quả thẩm định từng chỉ tiêu, tiêu chí, nội dung do thành viên phụ trách; trong trường hợp không thể tham dự thẩm định thực tế, thủ trưởng đơn vị phải có văn bản báo cáo Trưởng Đoàn thẩm định và chủ động đánh giá các nội dung, tiêu chí được giao phụ trách.

- UBND các huyện, UBND các xã, các đơn vị có liên quan giải trình, làm rõ các tiêu chí, chỉ tiêu còn vướng mắc trong quá trình thẩm định thực tế; bổ sung, điều chỉnh hoàn thiện đầy đủ các hồ sơ trong thời hạn 03 ngày sau khi kết thúc đợt thẩm định (*nếu có*).

- Thành viên Đoàn thẩm định có trách nhiệm tham mưu cho lãnh đạo đơn vị có văn bản đánh giá, xác nhận mức độ đạt chuẩn đối với các nội dung, tiêu chí được giao phụ trách trong thời hạn 07 ngày sau khi kết thúc đợt thẩm định; gửi

Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả thẩm định thực tế trình UBND tỉnh, Hội đồng thẩm định tỉnh họp xét công nhận.

III. THỜI GIAN THẨM ĐỊNH

Tiến hành phiên thẩm định, thảo luận tại trụ sở UBND các xã được thẩm định và đi thực tế tại các thôn, các công trình, hạng mục liên quan trên địa bàn xã; công tác thẩm định thực tế được chia thành 02 đợt, cụ thể như sau:

- **Đợt 1:** Tổ chức thẩm định thực tế tại các xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao trên địa bàn huyện Hải Lăng gồm các xã: Hải An, Hải Khê, Hải Phú, Hải Hưng, Hải Thượng.

Thời gian dự kiến: từ ngày 18/01/2023- 26/01/2023

- **Đợt 2:** Tổ chức thẩm định thực tế tại các xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao gồm các xã: Gio Châu, Gio Hải, Vĩnh Khê, Vĩnh Hoà, Thanh An, Cam Thủy, Triệu Phước.

Thời gian dự kiến: từ ngày 20/02/2023- 28/02/2023

Căn cứ vào tình hình thực tế, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ có Giấy mời cụ thể cho các đơn vị, địa phương.

IV. THÀNH PHẦN THAM DỰ

Thành phần tham dự phiên họp thẩm định thực tế:

- Cấp tỉnh: Các thành viên Đoàn thẩm định thực tế tỉnh (theo Quyết định 3389/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của UBND tỉnh về việc Thành lập Tổ thẩm định thực tế đánh giá mức độ đạt chuẩn xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu; Quyết định số 3276/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh về việc Thay đổi thành viên Tổ thẩm định thực tế đánh giá mức độ đạt chuẩn xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu;

- Cấp huyện: Đại diện lãnh đạo UBND huyện, MTTQVN huyện, VPĐP NTM huyện, một số phòng, ban có liên quan (do UBND huyện mời).

- Cấp xã: Bí thư Đảng ủy xã, Chủ tịch UBND xã, Chủ tịch MTTQVN xã; các ban, ngành, đoàn thể liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Tổ chức Đoàn thẩm định thực tế, phối hợp với các thành viên đoàn thẩm định hướng dẫn các địa phương đánh giá, hoàn thiện hồ sơ. Báo cáo kết quả thẩm định thực tế cho Hội đồng thẩm định tỉnh tổ chức họp, thảo luận, bỏ phiếu xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới; chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, thủ tục theo quy định để trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022.

2. Văn phòng điều phối nông thôn mới

Tiếp nhận hồ sơ, gửi cho các thành viên đoàn thẩm định, chuẩn bị phương tiện, kinh phí phục vụ thẩm định, tổng hợp kết quả thẩm định, đầu mối để bổ sung hồ sơ của các địa phương và các thành viên thẩm định. Hoàn chỉnh hồ sơ và các thủ tục để trình Hội đồng thẩm định tỉnh.

3. Các Sở, ban ngành và thành viên Đoàn thẩm định tỉnh

- Các Sở, ngành có thành viên tham gia Đoàn thẩm định tạo điều kiện bố trí thời gian để cán bộ, công chức tham gia công tác thẩm định thực tế; căn cứ kết quả thẩm định thực tế, các Sở, ngành có văn bản đánh giá mức độ đạt chuẩn các tiêu chí, chỉ tiêu do đơn vị mình phụ trách, báo cáo UBND tỉnh qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh).

- Các thành viên Đoàn thẩm định tỉnh có trách nhiệm tham dự đầy đủ theo lịch thẩm định thực tế; tham mưu lãnh đạo các đơn vị có văn bản đánh giá, xác nhận mức độ đạt chuẩn đối với các nội dung, tiêu chí được giao phụ trách.

4. UBND các huyện, UBND các xã

- UBND các huyện khẩn trương hoàn thiện hồ sơ đề nghị đánh giá, thẩm định xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao năm 2023 về Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh.

- Phân công các phòng, ban cấp huyện, cán bộ phụ trách các chỉ tiêu, tiêu chí nông thôn mới chuẩn bị đầy đủ các thông tin, hồ sơ, thủ tục liên quan phục vụ công tác thẩm định thực tế; chuẩn bị phòng họp và các điều kiện cần thiết, hỗ trợ các thành viên Đoàn thẩm định tỉnh tiến hành kiểm tra thực tế tại địa bàn.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị các địa phương, đơn vị liên quan và thành viên Đoàn thẩm định tỉnh phối hợp, triển khai thực hiện./.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh, đề nghị các đơn vị, thành viên liên hệ: thư ký Đoàn thẩm định, số điện thoại 0233.3552.930, 0941.845.595 để cùng thống nhất, thực hiện.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/cáo);
- Sở, ngành có TV tham gia Đoàn TĐ (đ/biết);
- Chánh VP, Phó Chánh VP ĐPNTM;
- Thành viên Đoàn thẩm định;
- UBND các huyện: Triệu Phong, Hải Lăng, Vĩnh Linh; Gio Linh, Cam Lộ.
- UBND các xã: Hải An, Hải Khê, Hải Phú, Hải Hưng, Hải Thượng, Gio Châu, Gio Hải, Vĩnh Hoà, Thanh An, Cam Thủy, Triệu Phước.
- Lưu: VT, KT, NV.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Phú Quốc

**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ, HOẠT ĐỘNG THỰC TẾ CỦA CÁC THÀNH VIÊN
TỔ THẨM ĐỊNH XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI, NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO**
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-SNN ngày /12/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh)

TT	Thành viên	Nội dung phụ trách thẩm định		Hoạt động thực tế
		Tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới	Tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	
1	Ông Nguyễn Phú Quốc- Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT- Tổ trưởng Tổ thẩm định	Phụ trách chung mọi hoạt động của Đoàn trong thời gian thẩm định thực tế tại cơ sở	Phụ trách chung mọi hoạt động của Đoàn trong thời gian thẩm định thực tế tại cơ sở	
1	Ông Trần Trọng Tuấn - Phó Chánh chuyên trách Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh – Tổ phó Tổ thẩm định	Tham mưu các nội dung trong thời gian thẩm định thực tế tại cơ sở cho Tổ trưởng Tổ thẩm định	Tham mưu các nội dung trong thời gian thẩm định thực tế tại cơ sở cho Tổ trưởng Tổ thẩm định	
	Nhóm 1 (thẩm định tại trụ sở UBND xã)			
2	Ông Lê Hoàng Vĩnh Bách, Trưởng phòng Thống kê Xã hội, Cục Thống kê - Thành viên	Thẩm định tiêu chí: 10	Thẩm định tiêu chí: 10	Thẩm định thực tế kết quả thực hiện thông qua các tài liệu, hồ sơ, làm việc với các cán bộ, công chức có liên quan tại trụ sở UBND xã; đánh giá thực tế ở bên ngoài (nếu
3	Ông Nguyễn Vĩnh Nam, Phó Trưởng phòng Bảo trợ xã hội - Trẻ em, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội - Thành viên	Thẩm định tiêu chí: 11, 12; chỉ tiêu: 18.5	Thẩm định tiêu chí: 11, 12	

TT	Thành viên	Nội dung phụ trách thẩm định		Hoạt động thực tế	
4	Hồ Sỹ Nông, Trưởng phòng Xây dựng chính quyền và Công tác thanh niên, Sở Nội vụ - Thành viên	Thẩm định các chỉ tiêu: 18.1; 18.2; 18.3		cần thiết)	
5	Bà Đào Thị Bình, Trưởng phòng Phổ biến giáo dục pháp luật và Theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp - Thành viên	Thẩm định chỉ tiêu: 18.4	Thẩm định tiêu chí: 16		
6	Ông Lê Văn Ngọc, Trưởng ban Dân quân tự vệ, Phòng Tham mưu, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh - Thành viên	Thẩm định chỉ tiêu: 19.1	Thẩm định chỉ tiêu: 19.1		
7	Ông Trương Ngọc Tú, Phó Trưởng phòng Tham mưu, Công an tỉnh - Thành viên	Thẩm định chỉ tiêu: 19.2	Thẩm định chỉ tiêu: 19.2		
8	Hoàng Thị Ngọc Lệ, Phó Trưởng phòng Kinh tế ngành, Sở Kế hoạch và Đầu tư - Thành viên;	Thẩm định tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới	Thẩm định tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới		
9	Nguyễn Thị Thủy Thanh, UVTT, Trưởng ban Phong trào, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh - Thành viên	Thẩm định kết quả đánh giá sự hài lòng của người dân	Thẩm định kết quả đánh giá sự hài lòng của người dân		
	Nhóm 2 (đi thực tế bằng xe 16 chỗ)				
10	Bà Nguyễn Thị Huyền, Chuyên viên Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình, Sở	Thẩm định các tiêu chí: 6; 16	Thẩm định các tiêu chí: 6; chỉ tiêu : 13.7		Thẩm định thực tế kết quả thực hiện thông qua

TT	Thành viên	Nội dung phụ trách thẩm định		Hoạt động thực tế
	Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Thành viên			các tài liệu, hồ sơ, kiểm tra thực tế các hạng mục/công trình, nội dung thực hiện tại các thôn trên địa bàn xã
11	Bà Hoàng Thị Hải Châu, Chánh Văn phòng, Sở Thông tin và Truyền thông - Thành viên	Thẩm định tiêu chí: 8	Thẩm định tiêu chí: 8, 15	
12	Ông Lê Xuân Hiền, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo - Thành viên	Thẩm định các tiêu chí: 5, 14	Thẩm định các tiêu chí: 5	
13	Bà Ngô Thị Ái Linh, Phó Trưởng phòng Hạ tầng kỹ thuật, Sở Xây dựng - Thành viên	Thẩm định các tiêu chí: 1; 9; chỉ tiêu 17.5	Thẩm định các tiêu chí: 1; 9; chỉ tiêu 17.5	
14	Ông Thái Quốc Hưng, Chuyên viên Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông, Sở Giao thông vận tải - Thành viên	Thẩm định tiêu chí: 2	Thẩm định tiêu chí: 2	
15	Ông Võ Đình Vũ, Chuyên viên Phòng Quản lý thương mại, Sở Công Thương - Thành viên	Thẩm định tiêu chí: 4, 7	Thẩm định tiêu chí: 4, 7	
	Nhóm 3 (đi thực tế bằng xe 12 chỗ - xe VPDP)			
17	Bà Lê Thị Oanh, Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và	Thẩm định tiêu chí: 3, 13; chỉ tiêu: 17.1, 17.4, 17.9,	Thẩm định tiêu chí: 3 Các chỉ tiêu: 13.1; 13.2;	Thẩm định thực tế kết quả thực hiện thông qua

TT	Thành viên	Nội dung phụ trách thẩm định		Hoạt động thực tế
	Phát triển nông thôn - Thành viên	17.10, 18.6	13.3; 13.4; 13.5; 13.6; 13.8; 17.7; 17.8; 17.11; 18.1; 18.2; 18.3; 18.4; 18.5; 18.6	các tài liệu, hồ sơ, kiểm tra thực tế các hạng mục/công trình, nội dung thực hiện tại các thôn trên địa bàn xã
21	Ông Đặng Thanh Luận - PTP Tuyên truyền và Bảo tồn đa dạng sinh học, Chi cục Bảo vệ môi trường	Thẩm định các chỉ tiêu: 17.2; 17.3; 17.6; 17.7; 17.8; 17.11; 17.12	Thẩm định các chỉ tiêu: 17.1; 17.2; 17.3; 17.4; 17.5; 17.6; 17.10; 17.12; 18.7; 18.8	
22	Lê Thị Thuý Kiều, Chuyên viên Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Y tế - Thành viên;	Thẩm định các tiêu chí 15	Thẩm định các tiêu chí 14	
24	Bà Nguyễn Thị Thùy Vân, Cán bộ chuyên trách Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh- Thành viên kiêm Thư ký.	Tổng hợp chung	Tổng hợp chung	

Ghi chú: đề nghị UBND các xã bố trí các cán bộ, công chức liên quan cùng đi và làm việc với các thành viên khi khảo sát thực tế

